

Về việc: "Tranh chấp chậm thực hiện
nghĩa vụ dân sự"

50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), trong đó, nợ gốc là: 30.830.000 đồng; tiền lãi là 19.170.000 đồng. Bà Lê Thị M đã hứa hẹn trả nợ cho công ty chúng tôi nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Công ty TNHH MTV DP Đắk H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị M phải trả cho công ty TNHH MTV DP Đắk H số tiền tính đến ngày 24/5/2021 là 51.356.000 đồng (Năm mươi một triệu ba trăm năm mươi sáu ngàn đồng). Trong đó, tiền nợ gốc là 30.830.000 đồng và lãi 20.526.000 đồng (với mức lãi suất là 1%/tháng). Yêu cầu tiếp tục tính lãi 1%/tháng từ ngày 25/5/2021 cho đến khi bà Lê Thị M trả hết nợ cho công ty TNHH MTV DP Đắk H và phải trả một lần số tiền nợ nêu trên.

- Về phía bị đơn: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật và các thủ tục tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Tại bản tự khai đề ngày 16/3/2021 và biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lê Thị M trình bày: bà Lê Thị M công nhận có nợ của Công ty TNHH MTV DP Đắk H số tiền 30.830.000 đồng; tiền lãi là 19.170.000 đồng, và tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất 1%/tháng từ ngày 12/01/2021, bà Lê Thị M không có ý kiến gì về số tiền nợ gốc hay lãi suất và đề nghị được trả dần mỗi năm một ít vì kinh tế khó khăn, không đồng ý trả một lần. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Lê Thị M đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “*Tranh chấp chậm thực hiện nghĩa vụ dân sự*” do Công ty TNHH MTV DP Đắk H khởi kiện. Bị đơn bà Lê Thị M có nơi cư trú tại Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Do giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được thực hiện vào thời điểm Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực, nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

Do bị đơn bà Lê Thị M vắng mặt tại phiên tòa ngày 06/5/2021, Tòa án đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Quyết định hoãn phiên tòa đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Từ năm 2016 bà Lê Thị M có nhiều lần mua nợ tiền phân bón của Công ty TNHH MTV DP Đắk H. Đến ngày 11/01/2021, bà Lê Thị M có viết cam kết nhận nợ với Công ty TNHH MTV DP Đắk H với số tiền nợ 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), trong đó, nợ gốc là: 30.830.000 đồng; tiền lãi là 19.170.000 đồng. Do bà Mai không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên ngày 22/02/2021 Công ty TNHH MTV DP Đắk H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Lê Thị M trả số tiền 51.356.000 đồng (*Năm mươi một triệu ba trăm năm mươi sáu ngàn đồng*). Trong đó, tiền nợ gốc là 30.830.000 đồng và lãi 20.526.000 đồng, lãi tính đến ngày 24/5/2021, trả một lần và yêu cầu tiếp tục tính lãi suất 1%/tháng từ ngày 25/5/2021 cho đến khi bà Lê Thị M trả hết nợ cho Công ty TNHH MTV DP Đắk H.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Lê Thị M vắng mặt, tại bản tự khai, biên bản hòa giải bà Lê Thị M đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xin trả dần số tiền nợ trên cho đến khi trả hết số nợ trên. Yêu cầu này của bà Mai không được nguyên đơn chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy giấy cam kết nhận nợ đề ngày 11/01/2021 được hai bên xác lập phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với Điều 117, Điều 119, Điều 430; Điều 440 Bộ luật dân sự. Các bên không tranh chấp về khoản tiền nợ gốc, lãi suất nên căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì chứng cứ trên được các bên thừa nhận nên không phải chứng minh.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty TNHH MTV DP Đắk H buộc bà Lê Thị M phải trả cho công ty TNHH MTV DP Đắk H số tiền 51.356.000 đồng (*Năm mươi một triệu ba trăm năm mươi sáu ngàn đồng*). Trong đó, tiền nợ gốc là 30.830.000 đồng và lãi 20.526.000 đồng, lãi tính đến ngày 24/5/2021, trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Đơn khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Lê Thị M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được tính trên số tiền tranh chấp 51.356.000 đồng x 5% = 2.567.800 đồng (*Hai triệu năm trăm sáu mươi bảy ngàn tám trăm đồng*); Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35; Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 235; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440; Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty TNHH MTV DP Đắk H, buộc bà Lê Thị M phải trả số tiền 51.356.000 đồng (*Năm mươi một triệu ba trăm năm mươi sáu ngàn đồng*); Trong đó, tiền nợ gốc là 30.830.000 đồng (*Ba mươi triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng*) và lãi 20.526.000 đồng (*Hai mươi triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng*), lãi tính đến ngày 24/5/2021, cho công ty TNHH MTV DP Đắk H trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Lê Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.567.800 đồng (*Hai triệu năm trăm sáu mươi bảy ngàn tám trăm đồng*) để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Công ty TNHH MTV DP Đắk H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại 1.250.000 đồng (*một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm công ty TNHH MTV DP Đắk H đã nộp theo biên lai số: AA/2016/ 0004469 ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà.

[3] Quyền kháng cáo: Trong thời hạn hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (24/5/2021) nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

1. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa